

Số/No.: 08/DCL

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 04 năm 2026
_____, day month year

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE IN 24 HOURS

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Name of organization*: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG/CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY
 - Mã chứng khoán/ *Stock code*: DCL
 - Địa chỉ/ *Address*: số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long/No.150, 14/9 Street, Thanh Duc Ward, Vinh Long Province
 - Điện thoại/ *Telephone*: 02703 822533 Fax: 02703 822129
 - Email:
- Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure*:
Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long xin công bố Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company respectfully announces: Minutes of meeting, Vote counting minutes, Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn : <http://dcl.com.vn/thông tin cổ đông/shareholder relationship>
This information was published on the company's website on .../.../..... (date), as in the link...

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/
Attached documents:

- Minutes No.01/2026/BB-DHDCD;
- Resolution No.01/2026/NQ-DHDCD;
- Vote counting minutes.

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được UQ CBTT

Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Nguyễn Ngọc Bích Ly

BIÊN BẢN HỌP

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (sau đây gọi tắt là: "**Công Ty**"), mã số doanh nghiệp: 1500202535, địa chỉ trụ sở chính: Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam, đã tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là: "**ĐHĐCĐ**" hoặc "**Đại hội**") để thảo luận và thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền. Nội dung cụ thể như sau:

I. HÌNH THỨC TỔ CHỨC, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

- Hình thức tổ chức ĐHĐCĐ: Trực tuyến bằng Hệ thống bỏ phiếu điện tử;
- Thời gian: 09 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 04 năm 2026;
- Địa điểm cầu kết nối trực tuyến: Phòng họp tại Tầng 5 tòa Times Tower, số 35 Lê Văn Lương, phường Thanh Xuân, Hà Nội.

II. THÀNH PHẦN THAM GIA CUỘC HỌP

1. Đoàn chủ tịch

- Bà Bùi Hồng Hạnh – Thành viên HĐQT/Chủ tọa cuộc họp
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Tổng Giám đốc Công Ty
- Ông Phạm Văn Ngọc – Thành viên HĐQT độc lập

(Bà Bùi Hồng Hạnh được Ông Nguyễn Văn Sang – Chủ tịch HĐQT Công Ty ủy quyền làm Chủ tọa điều hành Đại hội theo Giấy uỷ quyền số 2004/2026/UQ-DCL ngày 20/04/2026)

2. Ban thư ký

- Bà Nguyễn Thùy Dương – Trưởng ban
- Bà Trịnh Thị Hương – Thành viên

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Đoàn Xuân Duy – Trưởng ban
- Bà Trương Thị Vân – Thành viên

4. Ban kiểm phiếu

- Bà Vũ Thị Thu Huyền – Trưởng ban
- Bà Phạm Thị Huệ – Ủy viên

III. TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

1. Căn cứ triệu tập Đại hội

Hội đồng Quản trị Công Ty (sau đây gọi tắt là: "**HĐQT**") đã tiến hành triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến ngay trước thời điểm khai mạc với kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Công Ty có quyền dự họp: **1.277** cổ đông (theo Danh sách cổ đông có quyền dự họp chốt ngày 24/03/2026)
- Tổng số cổ đông tham dự tại thời điểm bắt đầu ĐHĐCĐ là: **24** cổ đông. Trong đó:

- a. Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 05 cổ đông;
- b. Tổng số cổ đông ủy quyền: 19 cổ đông.
- c. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự tại thời điểm bắt đầu ĐHĐCĐ là: **61.737.027 cổ phần**, tương ứng với **84,52%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công Ty, ĐHĐCĐ đủ điều kiện tiến hành.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Sau khi Đại hội khai mạc, các cổ đông vẫn tiếp tục đến đăng ký tham dự theo quy định tại Khoản 6 Điều 146 Luật doanh nghiệp 2020. Theo đó, số lượng cổ đông đến đăng ký tham dự bổ sung sau khi Đại hội khai mạc là **01** cổ đông.

Vì vậy, tổng số cổ đông tham dự ĐHĐCĐ là: **25** cổ đông. Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 06 cổ đông;
- Tổng số cổ đông ủy quyền: 19 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ là: **61.737.449** cổ phần, tương ứng với **84,52%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.

1. Thực hiện biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 01

Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, nhân sự Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu. Các cổ đông dự họp trực tuyến đã biểu quyết thông qua các nội dung trên bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử với kết quả cụ thể như sau:

- Số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại thời điểm biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 01: **25** cổ đông sở hữu **61.737.449** cổ phần. Trong đó:
- + Số cổ đông thực hiện biểu quyết: **24** cổ đông sở hữu **61.737.027** cổ phần;
- + Số cổ đông không thực hiện biểu quyết: **01** cổ đông sở hữu **422** cổ phần.

Chi tiết như sau:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Chương trình Đại hội	61.737.027	100	0	0	0	0
2	Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội	61.737.027	100	0	0	0	0
3	Nhân sự Đoàn chủ tịch	61.737.027	100	0	0	0	0
4	Nhân sự Ban thư ký	61.737.027	100	0	0	0	0
5	Nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông	61.737.027	100	0	0	0	0
6	Nhân sự Ban kiểm phiếu	61.737.027	100	0	0	0	0

2. Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội

2.1. Trình bày các nội dung tại Đại hội

Chủ tọa điều hành cuộc họp và chỉ định người trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội như sau:

- a. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026;
- b. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh

2026;

- c. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026;
- d. Tờ trình 01/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán;
- e. Tờ trình 02/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
- f. Tờ trình 03/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất chi năm 2026;
- g. Tờ trình 04/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;
- h. Tờ trình 05/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
- i. Tờ trình 06/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty,
- j. Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua một số chủ trương thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

2.2. Nội dung thảo luận tại Đại hội

Tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã thảo luận và trả lời câu hỏi từ cổ đông (*Chi tiết câu hỏi của cổ đông và câu trả lời của Đoàn chủ tịch được đính kèm theo Biên bản này*).

2.3. Thực hiện biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 02

Đối với nội dung thông qua các Báo cáo; Tờ trình tại Đại hội, các cổ đông dự họp trực tuyến đã biểu quyết thông qua các nội dung trên bằng hình thức Bỏ phiếu kín qua hệ thống bỏ phiếu điện tử.

- Số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại thời điểm biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 02: **25** cổ đông sở hữu **61.737.449** cổ phần. Trong đó:
- + Số cổ đông thực hiện biểu quyết: **24** cổ đông sở hữu **61.736.449** cổ phần;
- + Số cổ đông không thực hiện biểu quyết: **01** cổ đông sở hữu **1.000** cổ phần.

Thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội:

Kết quả như sau:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026	61.736.449	100	0	0	0	0
2	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026	61.736.449	100	0	0	0	0
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026	61.736.449	100	0	0	0	0
4	Tờ trình 01/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán	61.736.449	100	0	0	0	0

5	Tờ trình 02/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026	61.736.027	99,9993	0	0	422	0,0007
6	Tờ trình 03/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất chi năm 2026	61.736.449	100	0	0	0	0
7	Tờ trình 04/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026	61.736.449	100	0	0	0	0
8	Tờ trình 05/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ	61.736.449	100	0	0	0	0
9	Tờ trình 06/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	61.736.027	99,9993	0	0	422	0,0007
10	Vấn đề số 01 tại Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ về việc chuyển giao Nhà máy sản xuất Nang Gelatin cứng rỗng	61.736.449	100	0	0	0	0
11	Vấn đề số 02 tại Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ về việc tăng tổng mức đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP	61.736.449	100	0	0	0	0
12	Vấn đề số 03 tại Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ về việc chuyển giao Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP	61.736.449	100	0	0	0	0

Như vậy, Cổ đông dự họp đã biểu quyết thông qua toàn bộ các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

V. THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU, BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ

1. Thực hiện biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 03:

- Chủ tọa điều hành cuộc họp và chỉ định người trình bày nội dung Kết quả kiểm phiếu, Biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long. Theo đó, các cổ đông dự họp trực tuyến đã biểu quyết thông qua Kết quả kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.
- Số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại thời điểm biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 03: **25** cổ đông sở hữu **61.737.449** cổ phần. Trong đó:
 - + Số cổ đông thực hiện biểu quyết: **23** cổ đông sở hữu **61.736.027** cổ phần;
 - + Số cổ đông không thực hiện biểu quyết: **02** cổ đông sở hữu **1.422** cổ phần.

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Kết quả kiểm phiếu, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	61.736.027	100	0	0	0	0
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	61.736.027	100	0	0	0	0

2. Bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long kết thúc vào 10 giờ 50 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thùy Dương

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Bùi Hồng Hạnh

11 21 40 9 2 1 12 11

**PHỤ LỤC CÂU HỎI THẢO LUẬN TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

- 1. Công ty đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026 tăng 189% so với năm 2025. Vậy cụ thể kế hoạch của Công ty như thế nào để đạt được mục tiêu này?**

Trả lời:

Để đạt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận, Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp trên 3 trụ cột chính:
Ngành Dược phẩm: Đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng hồ sơ đăng ký và rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường; mở rộng danh mục thuốc nhập khẩu và sản phẩm giá trị cao; tăng cường hợp tác chuyên gia công nghệ. Đồng thời, tối ưu kênh ETC và OTC, ứng dụng công nghệ trong quản lý bán hàng, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả phân phối.

Ngành Capsule: Tập trung tăng sản lượng và tối ưu hiệu quả với mục tiêu sản xuất khoảng 7 tỷ nang; đầu tư thêm máy móc để tự động hóa và nâng cao công suất; mở rộng thị trường xuất khẩu, đồng thời phát triển các dòng sản phẩm mới như nang HPMC, qua đó cải thiện doanh thu và biên lợi nhuận.

Ngành Dụng cụ y tế: Đẩy mạnh khai thác công suất các dây chuyền hiện hữu, mở rộng kênh đầu thầu và xuất khẩu; đầu tư thêm dây chuyền sản xuất mới; tối ưu chi phí sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm theo các tiêu chuẩn quốc tế như FDA, CE.

Nhìn chung, Công ty tập trung tăng trưởng doanh thu đi kèm tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành, từ đó tạo nền tảng để đạt mục tiêu lợi nhuận đã đề ra.

- 2. Từ cuối năm 2025 đến nay thì giá cổ phiếu Dược Cửu Long có xu hướng tăng khá nhiều. Ban Lãnh đạo đánh giá khả năng cổ phiếu DCL có biến động nhiều không? Nhiều năm rồi không thấy Công ty chia cổ tức.**

Trả lời:

Ban Lãnh đạo ghi nhận diễn biến tích cực của cổ phiếu DCL trong thời gian qua. Tuy nhiên, giá cổ phiếu trên thị trường chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như kết quả kinh doanh, kỳ vọng của nhà đầu tư và diễn biến chung của thị trường, do đó Công ty không đưa ra dự báo cụ thể về biến động giá trong ngắn hạn.

Về chính sách cổ tức, trong những năm vừa qua, Công ty ưu tiên nguồn lực cho đầu tư xây dựng và mở rộng quy mô sản xuất, đặc biệt là các dự án trọng điểm như xây dựng Nhà máy sản xuất đạt chuẩn EU-GMP, vận hành Nhà máy Thiết bị y tế Benovas,... nhằm tạo nền tảng tăng trưởng bền vững và dài hạn trong tương lai.

Trong thời gian tới, khi các dự án được triển khai và vận hành ổn định, kết quả kinh doanh tích cực thì HĐQT sẽ xem xét xây dựng chính sách cổ tức phù hợp, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông và nhu cầu phát triển của Công ty.

- 3. Chiến lược kinh doanh của Công ty mẹ là Dược Cửu Long thay đổi như thế nào, khi đồng loạt chuyển Nhà máy sản xuất nang Gelatin cứng rộng và Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP sang các công ty con? Tại sao Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP phải tăng vốn đầu tư nhiều như vậy?**

Trả lời:

Đối với Dược Cửu Long, việc chuyển các nhà máy sản xuất sang các công ty con là một trong những chiến lược then chốt của DCL trong thời gian tới trong việc tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, tiến tới DCL trở thành DCL Holdings, sở hữu các công ty con hoạt động ở các lĩnh vực ngành nghề khác nhau. Hiện có 3 mảng sản xuất kinh doanh chính là: Dược phẩm, Thiết bị y tế, Viên nang rộng, và sắp tới là khởi công xây dựng Nhà máy thuốc ung thư theo tiêu chuẩn EU-GMP. Theo đó, DCL sẽ trở thành DCL Holdings và mỗi công ty con là 1 mảng sản xuất kinh doanh của DCL. Điều đó nhằm chuyên môn hóa hoạt động và đánh giá, đo lường chính xác hiệu quả của từng mảng kinh doanh, nâng cao hiệu quả quản trị, giúp các nhà đầu tư, quý cổ đông nhìn rõ nét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên từng lĩnh vực mà DCL đang thực hiện.

Theo đó DCL tập trung vào định hướng chiến lược, nghiên cứu - phát triển, quản trị thương hiệu và

15/05/2025

thị trường, đưa ra những cấu trúc tài chính rất tốt cho DCL Holdings. Còn các công ty con đảm nhiệm chuyên trách các hoạt động sản xuất chuyên sâu, giúp tối ưu chi phí, nâng cao năng suất và linh hoạt trong vận hành. Thực tế một số mảng sản xuất khác vẫn đang được thực hiện tại Dược Cửu Long. Trình ĐHQĐ thông qua việc tái cấu trúc như vậy.

Việc chuyển giao Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn EU-GMP cho công ty con và việc điều chỉnh tăng vốn đầu tư là để tiến tới giai đoạn 1 xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc ung thư theo tiêu chuẩn EU-GMP. Các dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị và các sản phẩm sản xuất cũng theo tiêu chuẩn EU-GMP, xuất khẩu sang thị trường nước ngoài tiêu chuẩn cao như Mỹ, Châu Âu...

Chính vì thế, trong chiến lược tái cấu trúc tạo bước đột phá cho kinh doanh, dự án nhà máy thuốc ung thư được HĐQT, Ban Lãnh đạo trình ĐHQĐ thông qua. DCL sẽ tập trung nguồn lực đầu tư dự án tiêu chuẩn cao và hiện đại như thế, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu. Đây là lý do then chốt tại sao phải tăng quy mô vốn cho dự án này: đáp ứng nhu cầu của tiêu chuẩn EU-GMP cũng như đáp ứng đầy đủ danh mục sản phẩm thuốc ung thư, nâng cao vị thế của DCL trong thời gian tới.

4. Các dự án đầu tư lớn như Nhà máy sản xuất theo tiêu chuẩn EU-GMP cần vốn lớn và thời gian hoàn vốn dài. Vậy Công ty có lo ngại áp lực tài chính và rủi ro chậm mang lại hiệu quả, ảnh hưởng đến lợi nhuận trong ngắn hạn không?

Trả lời:

Đối với Dược Cửu Long, các dự án như Nhà máy sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn EU-GMP là các dự án đầu tư mang tính chiến lược dài hạn, nhằm nâng cao năng lực sản xuất và khả năng cạnh tranh, nâng cao tiêu chuẩn chất lượng của tất cả các sản phẩm mà DCL đang sản xuất và kinh doanh. Chính vì thế, chắc chắn với những dự án yêu cầu tiêu chuẩn cao như thế thì chi phí đầu tư là rất lớn. Kế hoạch, nhu cầu vốn đã được Ban Lãnh đạo và team dự án trình HĐQT xem xét và đánh giá rất kỹ lưỡng, trước hết là có chiến lược đồng bộ trong chiến lược đầu tư. DCL đầu tư không những về cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị, nhân sự mà còn đầu tư rất mạnh về sản phẩm. Mục đích là ngay khi nhà máy có đủ điều kiện sản xuất, Công ty sẽ có những sản phẩm đã được đánh giá rất kỹ bởi các yếu tố liên quan đến tiềm năng kinh doanh, quy mô thị trường và khả năng cạnh tranh...; có đầy đủ, đa dạng danh mục theo chiến lược sản phẩm có thể đưa vào kinh doanh ngay và thu hồi vốn nhanh.

Bên cạnh đó, Công ty có kế hoạch:

- Phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn hợp lý để phù hợp với năng lực tài chính; Chủ động cân đối dòng tiền và các nguồn vốn nhằm hạn chế áp lực tài chính;
- Xây dựng kế hoạch khai thác công suất ngay sau khi dự án đi vào vận hành để sớm tạo doanh thu. Đối với dự án tiêu chuẩn EU-GMP thời gian thông thường có thể mất 5 năm, tuy nhiên trong định hướng chiến lược của team dự án và Ban lãnh đạo DCL, trước khi đánh giá đạt tiêu chuẩn EU-GMP, dự kiến 2027 sẽ thẩm định đánh giá tiêu chuẩn WHO để khai thác trước các sản phẩm này để có sản lượng và kinh doanh sớm;
- Tập trung vào các sản phẩm có giá trị gia tăng cao để cải thiện biên lợi nhuận: Các team Marketing, Sales đã và đang tìm kiếm thị trường và kênh phân phối, có chiến lược kinh doanh để khi có sản phẩm thì kế hoạch kinh doanh trong trạng thái sẵn sàng. Đây là một trong những chiến lược rất quan trọng mà HĐQT và Ban Lãnh đạo đưa ra để tối ưu chi phí, cải thiện biên lợi nhuận, đạt doanh thu và thu hồi vốn nhanh nhất. Ban Lãnh đạo tin rằng các dự án này sẽ tạo nền tảng tăng trưởng vững chắc cho DCL, giúp DCL có thể nâng cao vị thế, vươn tầm khu vực và quốc tế với những sản phẩm chất lượng cao theo tiêu chuẩn EU-GMP. Qua đó mang lại những giá trị cốt lõi lớn cho các cổ đông.

**PHỤ LỤC DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG ĐĂNG KÝ DỰ HỌP
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

(Đính kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BB-DHĐCĐ ngày 24/04/2026)

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	CMND/CCCD/ MSDN CỦA CỔ ĐÔNG	ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ HỌP	SỐ CỔ PHẦN	SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT	GHI CHÚ
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T		Vũ Thị Minh Hoài			
2	DƯƠNG THỊ MINH NGUYỆT					
3	VŨ THỊ MINH HOÀI					
4	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DSC		Hoàng Văn Hòa			
5	NGUYỄN THỊ HƯỜNG					
6	ĐÀO GIA BÁCH					
7	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG					
8	LÊ VĂN HUẤN					
9	LÊ DUY HÙNG					
10	TRẦN VĂN LỢI		Bùi Hồng Hạnh			
11	ĐÀO HỮU LONG					
12	LÊ NGỌC MAI					
13	ĐINH GIA PHÚC					
14	ĐÀO THỊ LAN PHƯƠNG					
15	TRẦN VĂN PHƯƠNG					



16	TRẦN MINH THẮNG						
17	TRẦN THỊ QUỲNH YÊN						
18	NGUYỄN TRUNG DUY						
19	BÙI TÍN HÙNG						
20	NGUYỄN THỊ THÙY LINH						
21	ĐÀO MINH NHÌ						
22	TRẦN THỊ MINH THANH						
23	TRẦN THỊ MINH THÚY						
24	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG						
Tổng số cổ phần của cổ đông đăng ký tại thời điểm khai mạc Đại hội (1):					61.737.027	61.737.027	
25	ĐỖ CÔNG THUẬN						Cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc và vẫn có quyền đăng ký, biểu quyết theo Khoản 6 Điều 146 Luật doanh nghiệp 2020
Tổng số cổ phần của cổ đông đăng ký thêm tại thời điểm thông qua Phiếu biểu quyết số 01 (2):							
Tổng số cổ phần của cổ đông đăng ký thêm tại thời điểm thông qua Phiếu biểu quyết số 02 (3):					0	0	
Tổng số cổ phần của cổ đông đăng ký thêm tại thời điểm thông qua Phiếu biểu quyết số 03 (4):					0	0	
TỔNG SỐ CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG THAM GIA ĐẠI HỘI (1) + (2) + (3) + (4):					61.737.449	61.737.449	



NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi, bổ sung 2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long ("**Công Ty**");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2026 Công ty số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HDQT**") năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát ("**BKS**") năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán theo nội dung tại Tờ trình số 01/2026/TT-ĐHĐCĐ với những chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	2.426.658.881.255
2	Nợ phải trả	905.374.679.976
3	Vốn chủ sở hữu	1.521.284.201.279
4	Tổng doanh thu	1.349.319.783.540
5	Lợi nhuận trước thuế	34.711.345.136
6	Lợi nhuận sau thuế	20.091.202.397
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	19.516.497.827

- Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo Tờ trình số 02/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.349.319.783.540
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	34.711.345.136
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.091.202.397
4	Cổ tức năm 2025	0

Lý do không có kế hoạch chia cổ tức: Công ty đang trong giai đoạn đầu tư mở rộng hệ thống sản xuất kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

ĐVT: triệu đồng

STT	Khoản mục	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng 2026 so với 2025
1	Doanh thu thuần	1.321.589	1.817.580	38%
2	Lợi nhuận gộp (hợp nhất)	204.244	346.118	69%
3	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	34.711	100.235	189%

Điều 6. Thông qua việc thực hiện chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi thù lao HĐQT, BKS năm 2026 theo Tờ trình số 03/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung cụ thể như sau:

1. Chi thù lao năm 2025 :

▪ **Hội đồng quản trị:**

- Số lượng: 05 thành viên.
- Mức chi trả : Chủ tịch: 10.000.000 đồng/tháng, thành viên: 8.000.000 đồng/tháng
- Thù lao được thanh toán hàng quý.
- Tổng chi trả : 504.000.000 đồng.

▪ **Ban kiểm soát :**

- Số lượng: 03 thành viên
- Mức chi trả : Trưởng ban: 5.000.000 đồng/tháng, thành viên: 3.000.000 đồng/tháng
- Thù lao được thanh toán hàng quý.
- Tổng chi trả : 132.000.000 đồng.

2. Chi thù lao năm 2026: giữ nguyên như năm 2025

▪ **Hội đồng quản trị:**

- Số lượng: 05 thành viên.
- Mức chi trả : Chủ tịch: 10.000.000 đồng/tháng, thành viên: 8.000.000 đồng/tháng
- Thù lao được thanh toán hàng quý.
- Tổng chi trả : 504.000.000 đồng.

▪ **Ban kiểm soát :**

- Số lượng: 03 thành viên
- Mức chi trả : Trưởng ban: 5.000.000 đồng/tháng, thành viên: 3.000.000 đồng/tháng
- Thù lao được thanh toán hàng quý.
- Tổng chi trả : 132.000.000 đồng.

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán để soát xét và kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2026 theo Tờ trình số 04/2026/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Danh sách đề xuất các đơn vị kiểm toán

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

2. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nêu tại Mục 1 Điều này và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán hoạt động của Công Ty trong năm 2026. Đồng

thời, giao cho Tổng Giám đốc Công Ty ký kết hợp đồng kiểm toán, quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.

3. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính Công Ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công Ty và quy định của pháp luật.

Điều 8. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 05/2026/TT-ĐHĐCĐ.

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 06/2026/TT-ĐHĐCĐ như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty:

- a. Sửa đổi Điều 2 do cập nhật địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo sự thay đổi về địa giới hành chính.

Địa chỉ Công ty sau khi cập nhật: Số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam.

- b. Sửa đổi Điều 4 do cập nhật một số ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTG ngày 29/9/2025 của Chính phủ ban hành Hệ thống ngành Kinh tế Việt Nam. Danh sách các ngành, nghề được cập nhật, điều chỉnh như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác Chi tiết: Thực hiện các dịch vụ về công nghệ thông tin	6290	
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hóa chất	4679	
3.	Xuất bản phần mềm khác Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5829	
4.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh Chi tiết: Kinh doanh: Dược phẩm, capsule các loại, dụng cụ, trang thiết bị y tế cho ngành dược, ngành y tế, mỹ phẩm, dược liệu, nguyên phụ liệu và các loại dược phẩm bào chế khác	4772	
5.	Bán lẻ thực phẩm	4722	
6.	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: Kinh doanh hóa chất	4773	
7.	Sản xuất máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính Chi tiết: Lắp ráp máy vi tính	2620	
8.	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ về công nghệ thông tin	4651	
9.	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023	

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh ghi nhận thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Thông qua việc bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SAU KHI BỔ SUNG
1	Điều 33	Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành , các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
2	Khoản 1 Điều 34	Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.	Người điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành , Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.

3. Thông qua việc sửa đổi một số quy định khác tại Điều lệ Công Ty cho phù hợp với Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020, cụ thể:

Sửa Khoản 1, 2 Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp :

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”

- 4.** Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty soạn thảo và ký ban hành toàn văn Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục cập nhật/thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo các nội dung tại Khoản 1, 2, 3 Điều này và phù hợp với quy định pháp luật. Sau khi hoàn thành các thủ tục hành chính có liên quan và ban hành Điều lệ mới, Tổng Giám đốc có trách nhiệm công bố toàn văn Điều lệ theo quy định.

Điều 10. Thông qua chủ trương Chuyển giao Nhà máy sản xuất Nang Gelatin cứng rộng cho công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Benovas Capsule (mã số doanh nghiệp: 0311124093; Tên gọi cũ là Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn) theo Tờ trình số 07/2026/TT-ĐHĐCĐ, như sau:

- Đối tượng chuyển giao: Toàn bộ Nhà máy sản xuất Nang Gelatin cứng rộng
- Bên nhận chuyển giao: Công ty TNHH Một thành viên Benovas Capsule (công ty con do Dược Cửu Long sở hữu 100% vốn điều lệ)

Sau khi nhận chuyển giao, hoạt động sản xuất kinh doanh mảng capsule được Dược Cửu Long giám sát, chỉ đạo thực hiện thông qua công ty con này.

- Hình thức chuyển giao: Chuyển nhượng hoặc góp vốn (tăng vốn công ty con)

- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2026
- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Dược Cửu Long triển khai chi tiết, thực hiện chủ trương chuyển giao Nhà máy sản xuất Nang Gelatin cứng rộng cho công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Benovas Capsule (sau khi chuyển giao đổi tên thành Nhà máy sản xuất Benovas Capsule).

HĐQT được toàn quyền quyết định các nội dung khác có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn trong việc: lựa chọn hình thức chuyển giao; quyết định thời gian thực hiện cụ thể; quyết định các vấn đề về nhân sự, các hợp đồng có liên quan; thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để hoàn tất việc chuyển giao;... trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công Ty và đảm bảo quyền, lợi ích của Công Ty cũng như cổ đông.

Điều 11. Thông qua chủ trương Điều chỉnh tổng mức đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP theo Tờ trình số 07/2026/TT-ĐHĐCĐ như sau:

1. Tổng mức đầu tư dự kiến điều chỉnh thành:

Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.500.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai nghìn năm trăm tỷ đồng*). Trong đó, Vốn góp để thực hiện dự án là không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư.

2. Triển khai thực hiện:

- Giao và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện việc điều chỉnh dự án nêu trên; quyết định mức vốn góp cụ thể của chủ đầu tư, tiến độ góp vốn và thời gian thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án.
- HĐQT được toàn quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung một phần hoặc toàn bộ chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP và giao cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan trên cơ sở tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và quy định pháp luật, Điều lệ Công Ty.

Điều 12. Thông qua chủ trương Chuyển giao toàn bộ Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP tại Tây Ninh cho Công ty con của Công Ty là Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas (Mã số doanh nghiệp 0107753133) theo Tờ trình số 07/2026/TT-ĐHĐCĐ như sau:

- Đối tượng chuyển giao: Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP
- Bên nhận chuyển giao: Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas
(Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas phải đảm bảo đủ năng lực tài chính, quản trị để tiếp nhận dự án)
- Hình thức chuyển giao: Chuyển nhượng hoặc góp vốn (tặng vốn công ty con)
- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2026
- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Dược Cửu Long triển khai chi tiết, thực hiện chủ trương chuyển giao Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP cho Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas.

HĐQT được toàn quyền quyết định các nội dung khác có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn trong việc: lựa chọn hình thức chuyển giao; quyết định thời gian thực hiện cụ thể; quyết định các vấn đề về nhân sự, các hợp đồng đang hoặc sẽ thực hiện có liên quan đến Dự án; thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để hoàn tất việc chuyển giao;.... trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công Ty và đảm bảo quyền, lợi ích của Công Ty cũng như cổ đông.

Trường hợp Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas huy động vốn từ cổ đông hiện hữu và/hoặc tổ chức, cá nhân khác để đảm bảo năng lực tiếp nhận và triển khai Dự án (nếu có), HĐQT được toàn quyền quyết định việc mua thêm cổ phần và phối hợp với Công ty cổ phần Thuốc Ung thư Benovas thực hiện tặng vốn điều lệ theo quy định pháp luật và Điều lệ các công ty.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty. Đại hội đồng cổ đông giao cho BKS Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- Website Cty và CBTT;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Bùi Hồng Hạnh





BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hôm nay, vào hồi 10 giờ 02 phút ngày 24 tháng 04 năm 2026, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long, Ban Kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu về các nội dung thảo luận và trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”). Nội dung cụ thể như sau:

I. TÊN, ĐỊA CHỈ VÀ MÃ SỐ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CỬU LONG
2. Trụ sở chính: số 150 đường 14 tháng 9, Phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long
3. Mã số doanh nghiệp: 1500202635

II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU

1. Bà Vũ Thị Thu Huyền - Trưởng Ban Kiểm phiếu
2. Bà Phạm Thị Huê - Thành viên

III. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử;

Sau khi Đại hội khai mạc, các cổ đông vẫn tiếp tục đến đăng ký tham dự theo quy định tại Khoản 6 Điều 146 Luật doanh nghiệp 2020. Do đó, số lượng cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại mỗi lần biểu quyết có sự khác nhau.

Chi tiết số cổ đông tham gia biểu quyết và kết quả biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết như sau:

1. Phiếu biểu quyết số 01

Số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại thời điểm biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 01: **25** cổ đông đại diện sở hữu **61.737.449** cổ phần. Trong đó:

- + Số cổ đông thực hiện biểu quyết: **24** cổ đông đại diện sở hữu **61.737.027** cổ phần;
- + Số cổ đông không thực hiện biểu quyết: **01** cổ đông đại diện sở hữu **422** cổ phần.

Chi tiết như sau:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
1	Chương trình Đại hội	61.737.027	100	0	0	0	0
2	Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội	61.737.027	100	0	0	0	0
3	Nhân sự Đoàn chủ tịch	61.737.027	100	0	0	0	0
4	Nhân sự Ban thư ký	61.737.027	100	0	0	0	0
5	Nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông	61.737.027	100	0	0	0	0
6	Nhân sự Ban kiểm phiếu	61.737.027	100	0	0	0	0

2. Phiếu biểu quyết số 02

Số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ tại thời điểm biểu quyết các nội dung tại Phiếu biểu quyết số 02: **25** cổ đông đại diện sở hữu **61.737.027** cổ phần. Trong đó:

- + Số cổ đông thực hiện biểu quyết: **24** cổ đông đại diện sở hữu **61.736.449** cổ phần;
- + Số cổ đông không thực hiện biểu quyết: **01** cổ đông đại diện sở hữu **1.000** cổ phần.



IV. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Chương trình Đại hội;
2. Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội;
3. Nhân sự Đoàn chủ tịch;
4. Nhân sự Ban thư ký;
5. Nhân sự Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
6. Nhân sự Ban kiểm phiếu;
7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
8. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026;
9. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
10. Tờ trình 01/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán;
11. Tờ trình 02/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
12. Tờ trình 03/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất chi năm 2026;
13. Tờ trình 04/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;
14. Tờ trình 05/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
15. Tờ trình 06/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty;
16. Tờ trình 07/2026/TT-ĐHĐCĐ thông qua chủ trương chuyển giao Nhà máy sản xuất Nang Gelatin cứng rỗng; Tăng tổng mức đầu tư Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP và Chuyển giao Dự án Nhà máy sản xuất Dược phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP

Danh sách chi tiết nội dung biểu quyết của từng cổ đông được đính kèm Biên bản này.

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc giờ phút cùng ngày. Biên bản này được mọi thành viên Ban Kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận. Ban Kiểm phiếu sẽ bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu cho Hội đồng quản trị Công ty.

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN

Phạm Thị Huệ

TRƯỞNG BAN

Vũ Thị Thu Huyền



Số 01/2026/BB-DHĐCĐ

MINUTES OF MEETING
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026
CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (hereinafter referred to as the “**Company**”), Enterprise Registration Number: 1500202535, having its head office at No. 150, 14 Thang 9 Street, Thanh Duc Ward, Vinh Long Province, Vietnam, convened the Annual General Meeting of Shareholders 2026 (hereinafter referred to as the “**GMS**” or the “**Meeting**”) to discuss and approve several matters under its authority. Specific details are as follows:

I. FORM, TIME, AND VENUE OF THE MEETING

1. Form of organization: Online via Electronic Voting System;
2. Time: 09:00 AM, April 24, 2026;
3. Main meeting point (virtual hub): Meeting room located on the 5th floor of Times Tower, 35 Le Van Luong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi..

II. PARTICIPANTS IN THE MEETING

1. Presidium

- 1.1. Ms. Bui Hong Hanh – Member of the Board / Chairperson of the Meeting
- 1.2. Mrs. Nguyen Thi Thu Huong – General Director
- 1.3. Mr. Pham Van Ngoc – Member of the Board

(Ms. Bui Hong Hanh was authorized by Mr. Nguyen Van Sang – Chairman of the Board – to act as Chairperson of the Meeting under the Power of Attorney No. 2004/2026/UQ-DCL dated April 20, 2026)

2. Secretariat

- 2.1. Ms. Nguyen Thuy Duong – Head of Secretariat
- 2.2. Ms. Trinh Thi Huong – Member

3. Shareholder Verification Committee

- 3.1. Mr. Doan Xuan Duy – Head of the Committee
- 3.2. Ms. Truong Thi Van – Member

4. Vote Counting Committee

- 4.1. Ms. Vu Thi Thu Huyen – Head of the Committee
- 4.2. Ms. Pham Thi Hue – Member

III. LEGALITY OF THE GENERAL MEETING

1. Basis for Convening the Meeting

The Company’s Board of Directors (“**BOD**”) convened the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) in accordance with applicable laws and the Company’s Charter.

2. Report on Shareholder Eligibility

The Head of the Shareholder Eligibility Verification Committee read the minutes of verification for shareholders attending the online GMS immediately prior to the opening of the meeting, with the following results:

- 2.1. Total number of shareholders entitled to attend the meeting: **1,277** shareholders (*based on the list of shareholders entitled to attend the meeting as of March 24, 2026*)
- 2.2. Total number of shareholders present at the beginning of the GMS: **24** shareholders, of which:
 - a. Number of shareholders attending directly: 05 shareholders;

- b. Number of shareholders by proxy: 19 shareholders.
- c. Total number of voting shares represented at the beginning of the GMS: **61,737,027** shares, equivalent to **84.52%** of the total voting shares of the Company.

Accordingly, pursuant to the Law on Enterprises 2020 and the Company's Charter, the GMS was duly convened and eligible to proceed.

IV. MEETING AGENDA

After the opening of the GMS, shareholders continued to register their attendance in accordance with Clause 6, Article 146 of the Law on Enterprises 2020. The number of shareholders additionally registered after the opening of the GMS was **01** shareholders.

Thus, the total number of shareholders attending the GMS was: **25** shareholders, including:

- Number of shareholders attending directly: 06 shareholders;
- Number of shareholders attending by proxy: 19 shareholders.
- Total number of voting shares represented at the GMS: **61,737,449** shares, equivalent to **84.52%** of the total voting shares of the Company.

1. Voting on Items in Voting Ballot No. 01

Approval of the Meeting Agenda, Rules of Organization and Voting at the GMS, the election of the Presidium, Secretariat, Shareholder Eligibility Verification Committee, and Vote Counting Committee. The attending shareholders voted electronically on the above matters, with the following results:

- Total number of shareholders with voting rights participating at the time of voting on Ballot No. 01: **25** shareholders representing **61,737,449** shares, including:
- + Number of shareholders who voted: **24** shareholders representing **61,737,027** shares;
- + Number of shareholders who did not vote: **01** shareholders representing **422** shares..

Detailed results are as follows:

NO.	VOTING CONTENT	Approved		Not Approved		No Opinion	
		Number of Votes	Percentage (%)	Number of Votes	Percentage (%)	Number of Votes	Percentage (%)
1	GMS Agenda	61,737,027	100	0	0	0	0
2	Rules of Organization and Voting at the GMS	61,737,027	100	0	0	0	0
3	Members of the Presidium	61,737,027	100	0	0	0	0
4	Members of the Secretariat	61,737,027	100	0	0	0	0
5	Members of the Shareholder Eligibility Verification Committee	61,737,027	100	0	0	0	0
6	Members of the Vote Counting Committee	61,737,027	100	0	0	0	0

2. Approval of Reports and Proposals at the General Meeting

2.1. Presentation of Agenda Items at the Meeting

The Chairperson presided over the meeting and assigned individuals to present the Reports and Proposals as follows:

- a. Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the activity plan for 2026;
- b. Report of the General Director on business performance in 2025 and business plan for 2026;
- c. Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and activity plan for 2026;
- d. Proposal No. 01/2026/TT- DHDCD on the approval of the audited separate and consolidated financial statements for 2025 ;
- e. Proposal No. 02/2026/TT- DHDCD on the approval of the 2025 profit distribution plan and 2026 business plan;
- f. Proposal No. 03/2026/TT- DHDCD on the approval of remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 and proposed remuneration for 2026;
- g. Proposal No. 04/2026/TT- DHDCD on the approval of the selection of the auditing firm for 2026;
- h. Proposal No. 05/2026/TT- DHDCD on the approval of revenue and expense-incurring contracts between the Company and related parties, and other matters within the authority of the General Meeting of Shareholders;
- i. Proposal No. 06/2026/TT- DHDCD on the approval of amendments and additions to the company's charter;
- j. Proposal No. 07/2026/TT- DHDCD on the approval of several policies within the authority of the General Meeting of Shareholders

2.2. **Discussion at the Meeting**

At the General Meeting, the Presidium discussed and answered shareholders' questions (*Details of the questions and the responses from the Presidium are attached to this Meeting Minutes*).

2.3. **Voting on the Contents of Ballot No. 02**

Regarding the approval of the reports, proposals, the shareholders attending the online meeting voted through the electronic voting system using secret ballots.

- Total number of shareholders eligible to vote at the time of voting for the contents of Ballot No. 02: **25** shareholders representing **61,737,449** shares. Of which:
- + Number of shareholders who voted: **24** shareholders representing **61,736,449** shares;
- + Number of shareholders who did not vote: **01** shareholders representing **1,000** shares.

a. **Approval of the Reports and Proposals at the General Meeting:**

The results are as follows:

NO.	VOTING CONTENT	Approved		Not Approved		No Opinion	
		Number of Votes	%	Number of Votes	%	Number of Votes	%
1	Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the activity plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
2	Report of the General Director on business results in 2025 and business plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
3	Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and the activity plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
4	Proposal 01/2026/TT-DHDCD on approval of the audited separate and consolidated financial statements for 2025	61,736,449	100	0	0	0	0

5	Proposal 02/2026/TT- DHDCD on profit distribution plan for 2025 and business plan for 2026	61,736,027	99,9993	0	0	422	0,0007
6	Proposal 03/2026/TT- DHDCD on remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 and proposed remuneration for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
7	Proposal 04/2026/TT- DHDCD on selection of auditing firm for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
8	Proposal 05/2026/TT- DHDCD on revenue and expense-incurring contracts with related parties and other matters under the authority of the GMS	61,736,449	100	0	0	0	0
9	Proposal 06/2026/TT- DHDCD on the approval of amendments and additions to the company's charter	61,736,027	99,9993	0	0	422	0,0007
10	Issue No. 01 in Proposal No. 07/2026/TT- DHDCD regarding the transfer of the Hard Gelatin Capsule Manufacturing Plant.	61,736,449	100	0	0	0	0
11	Issue No. 02 in Proposal No. 07/2026/TT- DHDCD regarding the increase in total investment of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project.	61,736,449	100	0	0	0	0
12	Issue No. 03 in Proposal No. 07/2026/TT- DHDCD regarding the transfer of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project.	61,736,449	100	0	0	0	0

Accordingly, the attending shareholders approved all Reports and Proposals presented at the General Meeting.

V. APPROVAL OF VOTE COUNTING RESULTS, MINUTES AND RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

1. Voting on the contents of Voting Ballot No. 03:

- The Chairperson of the meeting presided over and assigned a representative to present the Vote Counting Results, Meeting Minutes, and the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company. Accordingly, the shareholders attending online voted to approve the aforementioned contents via electronic voting.

1101 2.1.2.8.1.11

- Number of shareholders entitled to vote attending the General Meeting of Shareholders (GMS) at the time of voting on the contents of Voting Ballot No. 03: **25** shareholders representing **61,737,449** shares. In detail:
- + Number of shareholders who cast votes: **23** shareholders representing **61,736,027** shares;
- + Number of shareholders who did not cast votes: **02** shareholders representing **1,422** shares.

NO.	VOTING CONTENT	Approved		Not Approved		No Opinion	
		Number of Votes	Percentage (%)	Number of Votes	Percentage (%)	Number of Votes	Percentage (%)
1	Vote Counting Results, Meeting Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders	61,736,027	100	0	0	0	0
2	Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders	61,736,027	100	0	0	0	0

2. Closing of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

The Presidium announced the closing of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company concluded at 10:50 A.M minutes on the same day.

SECRETARY OF THE MEETING

CHAIRPERSON OF THE MEETING

(signed)

(signed and sealed)

Nguyen Thuy Duong

Bui Hong Hanh

**APPENDIX OF DISCUSSION QUESTIONS FOR THE 2026 GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS OF CU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY**

1. The Company has set a target for profit before tax in 2026 to increase by 189% compared to 2025. What specific plans does the Company have to achieve this target?

Response:

To achieve the targeted profit growth, the Company is implementing a comprehensive set of solutions with three keys:

Pharmaceutical Segment:

Accelerate the development of new products, improve the quality of regulatory dossiers, and shorten time-to-market; expand the portfolio of imported and high-value products; enhance technology transfer collaborations. At the same time, optimize ETC and OTC channels, apply technology in sales management, expand market reach, and improve distribution efficiency.

Capsule Segment:

Focus on increasing output and optimizing operational efficiency, targeting approximately 7 billion capsules; invest in machinery to enhance automation and capacity; expand export markets; and develop new product lines such as HPMC capsules, thereby improving revenue and profit margins.

Medical Devices Segment:

Maximize the utilization of existing production lines, expand bidding channels and exports; invest in new production lines; optimize production costs; and enhance product quality in accordance with international standards such as FDA and CE.

Overall, the Company focuses on revenue growth in parallel with cost optimization and operational efficiency enhancement, thereby establishing a solid foundation to achieve the proposed profit targets.

2. Since the end of 2025, DCL's stock price has increased significantly. How does the Management assess the potential volatility of DCL's shares? Additionally, why has the Company not paid dividends for many years?

Response:

The Management acknowledges the positive performance of DCL shares in recent times. However, stock prices are influenced by multiple factors such as business performance, investor expectations, and overall market conditions; therefore, the Company does not provide specific short-term forecasts regarding price fluctuations.

Regarding dividend policy, in recent years, the Company has prioritized allocating resources for investment in construction and expansion of production capacity, particularly key projects such as the EU-GMP standard pharmaceutical manufacturing plant and the operation of the Benovas medical equipment factory, in order to build a foundation for long-term growth.

In the future, once these projects are fully implemented and operating stably with positive business results, the Board of Directors will consider establishing an appropriate dividend policy that ensures a balance between shareholder interests and the Company's development needs.

3. How has the business strategy of the parent company (DCL) changed when transferring the gelatin capsule manufacturing plant and the EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant to subsidiaries? Why has the EU-GMP project required a significant increase in investment capital?

Response:

For DCL, the transfer of manufacturing plants to DCL's subsidiaries is a key strategic initiative in its upcoming restructuring toward a group model. This transformation aims to evolve DCL into DCL Holdings, a parent entity overseeing multiple subsidiaries operating across distinct business segments.

Currently, DCL operates in three main business areas: pharmaceuticals, medical devices, and empty capsules. In the near future, the Company also plans to commence construction of an EU-GMP-compliant oncology pharmaceutical manufacturing plant. Under this structure, each subsidiary will be responsible for a specific business segment, thereby enhancing specialization, improving operational efficiency, and enabling more accurate performance measurement. This model also provides investors and shareholders with greater transparency into the Company's operations across each business line.

Accordingly, DCL Holdings will focus on strategic direction, research and development, brand management, and market development, while also establishing a robust financial structure. Subsidiaries will undertake

53
TY
HA
PH
LC
IN

specialized manufacturing activities, optimizing costs, improving productivity, and enhancing operational flexibility. It is worth noting that certain manufacturing activities will continue to be carried out by DCL.

The restructuring plan has been submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

The transfer of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project to a subsidiary, along with the increase in total investment, is intended to move toward Phase 1 of constructing an EU-GMP-compliant oncology drug manufacturing plant. The production lines, machinery, equipment, and manufactured products will all meet EU-GMP standards, targeting exports to highly regulated markets such as the United States and Europe.

Accordingly, as part of the restructuring strategy to create a breakthrough in business performance, the oncology drug plant project has been submitted by the Board of Directors and Management to the General Meeting of Shareholders for approval. DCL will focus its resources on investing in this high-standard, modern project to enhance competitiveness and expand both domestic and export markets.

This is the key rationale for increasing the project's investment scale: to meet the stringent requirements of EU-GMP standards, fully develop the oncology drug product portfolio, and strengthen DCL's market position in the coming period.

4. Large-scale investment projects such as the EU-GMP manufacturing plant require substantial capital and long payback periods. Is the Company concerned about financial pressure and risks of delayed returns affecting short-term profitability?

Response:

For DCL, projects such as EU-GMP standard pharmaceutical manufacturing plants are long-term strategic investments aimed at enhancing production capacity, competitiveness, and overall product quality across its portfolio. As such, it is acknowledged that projects with such high standards require significant capital expenditure.

The capital requirements have been carefully reviewed and evaluated by the Executive Management and project team, and subsequently assessed by the Board of Directors. The investment strategy is comprehensive, encompassing not only infrastructure, machinery, and human resources but also substantial investment in product development. This ensures that once the plant becomes operational, the Company will have a well-prepared product portfolio, thoroughly evaluated in terms of market potential, scalability, and competitiveness, allowing for immediate commercialization and faster capital recovery.

In addition, the Company has established several key measures:

- Implementing phased investment aligned with financial capacity;
- Proactively managing cash flow and capital sources to mitigate financial pressure;
- Developing plans to maximize capacity utilization immediately upon project completion to generate early revenue. For an EU-GMP standard project, the typical timeline may take up to five years. However, in line with the strategic direction of the project team and the management of DCL, prior to obtaining EU-GMP certification, the Company plans to seek WHO-GMP assessment and certification by 2027 in order to commercialize these products earlier, generate output, and commence business operations sooner.
- Focusing on high value-added products to improve profit margins. The Marketing and Sales teams have been and are actively exploring markets and distribution channels, and have developed business strategies to ensure readiness of the business plan once the products are available.
- These strategic measures, endorsed by the Board of Directors and Executive Management, are designed to optimize costs, improve profit margins, accelerate revenue generation, and shorten the capital recovery period. The leadership firmly believes that these projects will establish a strong foundation for sustainable growth, enabling DCL to enhance its position and expand regionally and internationally with high-quality EU-GMP standard products, thereby delivering substantial long-term value to shareholders.



**APPENDIX: LIST OF REGISTERED SHAREHOLDERS AND SHAREHOLDER REPRESENTATIVES ATTENDING THE MEETING
CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY**

(Attached to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2026/BB-DHDCD dated 24/04/2026)

NO.	SHAREHOLDER NAME	ID/CCCD/ENTER PRISE REGISTRATION NUMBER OF SHAREHOLDER	REPRESENTATIVE ATTENDING THE MEETING	NUMBER OF SHARES	NUMBER OF VOTING BALLOTS	NOTES
1	F.I.T GROUP JOINT STOCK COMPANY		Vu Thi Minh Hoai			
2	DUONG THI MINH NGUYET					
3	VU THI MINH HOAI					
4	DSC SECURITIES JOINT STOCK COMPANY		Hoang Van Hoa			
5	NGUYEN THI HUONG					
6	DAO GIA BACH					
7	NGUYEN THI BICH HONG					
8	LE VAN HUAN					
9	LE DUY HUNG					
10	TRAN VAN LOI		Bui Hong Hanh			
11	DAO HUU LONG					
12	LE NGOC MAI					
13	DINH GIA PHUC					
14	DAO THI LAN PHUONG					
15	TRAN VAN PHUONG					

16	TRAN MINH THANG						
17	TRAN THI QUYNH YEN						
18	NGUYEN TRUNG DUY						
19	BUI TIN HUNG						
20	NGUYEN THI THUY LINH						
21	DAO MINH NHI						Nguyen Thi Thu Huong
22	TRAN THI MINH THANH						
23	TRAN THI MINH THUY						
24	NGUYEN THI QUYNH TRANG						
Total number of shares registered by shareholders at the time of opening the Meeting (1):							
25	DO CONG THUAN						
Total number of additional shares registered by shareholders at the time of approving Voting Ballot No. 01 (2):							
Total number of additional shares registered by shareholders at the time of approving Voting Ballot No. 02 (3):							
Total number of additional shares registered by shareholders at the time of approving Voting Ballot No. 03 (4):							
TOTAL NUMBER OF SHARES OF SHAREHOLDERS ATTENDING THE MEETING (1) + (2) + (3) + (4):					61,737,449	61,737,449	
Shareholders arriving after the meeting has opened are still entitled to register and vote in accordance with Clause 6, Article 146 of the Law on Enterprises 2020							



**RESOLUTION
OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to the Law on Enterprises 2020 (amended and supplemented in 2025) and its guiding documents;

- Pursuant to the Law on Securities 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (the "**Company**");
- Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("**GMS**") of the Company No. 01/2026/BB-DHDCD dated April 24, 2026,

HEREBY RESOLVES:

Article 1. To approve the Report on the activities of the Board of Directors ("BOD") in 2025 and the operational plan for 2026.

Article 2. To approve the Report of the Board of Management on the 2025 business performance and the 2026 business plan.

Article 3. To approve the Report on the activities of the Supervisory Board ("SB") in 2025 and the operational plan for 2026.

Article 4. To approve the 2025 audited separate and consolidated financial statements as presented in Proposal No. 01/2026/TT-DHDCD with the following basic indicators of the 2025 consolidated financial statements:

Unit: VND

NO.	Indicator	Value
1	Total Assets	2,426,658,881,255
2	Liabilities	905,374,679,976
3	Owner's Equity	1,521,284,201,279
4	Total Revenue	1,349,319,783,540
5	Profit Before Tax	34,711,345,136
6	Profit After Tax	20,091,202,397
7	Profit After Tax of Parent Company	19,516,497,827

Article 5. To approve the 2025 Profit Distribution Plan and the 2026 Business Plan in accordance with Proposal No. 02/2026/TT-DHDCD with the following main contents:

1. 2025 Profit Distribution Plan:

Unit: VND

NO.	Item	Amount
1	Revenue from sales and service provision	1,349,319,783,540
2	Total accounting profit before tax	34,711,345,136
3	Corporate income tax (CIT) profit after tax	20,091,202,397
6	2025 Dividend	0

Reason for not having a dividend payment plan: The Company is in the stage of investing to expand its production and business system.

2. 2026 Business Plan:

Unit: VND (million)

NO.	Item	2025 Performance	2026 Plan	Growth rate 2026 vs 2025
1	Net revenue	1,321,589	1,817,580	38%
2	Gross profit (consolidated)	204,244	346,118	69%
3	Profit before tax (consolidated)	34,711	100,235	189%

Article 6. To approve the 2025 remuneration payment for the BOD and the SB, and the 2026 remuneration plan for the BOD and the SB in accordance with Proposal No. 03/2026/TT-DHDCD with the following specific contents:

1. 2025 Remuneration payment:

❖ **Board of Directors:**

- Quantity: 05 members.
- Payment level: Chairperson: 10,000,000 VND/month; Member: 8,000,000 VND/month
- Remuneration is paid quarterly.
- Total payment: 504,000,000 VND.

❖ **Supervisory Board:**

- Quantity: 03 members
- Payment level: Head of the Board: 5,000,000 VND/month; Member: 3,000,000 VND/month
- Remuneration is paid quarterly.
- Total payment: 132,000,000 VND.

2. 2026 Remuneration plan: *to remain unchanged from 2025*

❖ **Board of Directors:**

- Quantity: 05 members.
- Payment level: Chairperson: 10,000,000 VND/month; Member: 8,000,000 VND/month.
- Remuneration is paid quarterly.
- Total payment: 504,000,000 VND.

❖ **Supervisory Board:**

- Quantity: 03 members.
- Payment level: Head of the Board: 5,000,000 VND/month; Member: 3,000,000 VND/month.
- Remuneration is paid quarterly.
- Total payment: 132,000,000 VND.

Article 7. To approve the selection of an auditing firm to review and audit the financial statements in 2026 in accordance with Proposal No. 04/2026/TT-DHDCD with the following main contents:

1. List of proposed auditing firms

- AASC Auditing Firm Company Limited
- Moore AISC Auditing and Informatics Services Company Limited
- A&C Auditing and Consulting Company Limited
- Viet Nam Auditing & Evaluation Company Limited
- Vaco Auditing Company Limited
- Uhy Auditing and Consulting Company Limited
- CPA Vietnam Auditing Company Limited

2. To submit to the General Meeting of Shareholders for approval of the list mentioned in Section 1 of this Article and to authorize the Board of Directors to select the auditing firm for the Company's operations in 2026. Simultaneously, to assign the General Director of the Company to sign the auditing contract and decide on other matters related to the Auditing Contract.

3. In case the Board of Directors cannot select an auditing firm from the aforementioned list to audit and review the Company's financial statements, the Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders to authorize the Board of Directors to proactively select another unit on the basis of ensuring maximum benefits for the Company and complying with legal regulations.

Article 8. To approve the Contracts arising revenue and expenses between the Company and related parties and other matters within the authority of the General Meeting of Shareholders in accordance with Proposal No. 05/2026/TT-DHDCD.

Article 9. To approve the amendments and supplements to the Company's Charter in accordance with Proposal No. 06/2026/TT-DHDCD as follows:

1. To approve the amendment of the Company's Charter:

- a. Amendment of Article 2 due to the update of the Company's head office address following changes in administrative boundaries.
The Company's updated address: No. 150, 14 Thang 9 Street, Thanh Duc Ward, Vinh Long Province, Vietnam.
- b. Amendment of Article 4 due to the update of some certain business lines of the Company in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated September 29, 2025, of the Prime Minister on the issuance of the Vietnam Standard Industrial Classification. The list of occupations and professions has been updated and adjusted as follows:

No.	Industry Name	Industry Code	Main Industry Name
1.	Other computer and information technology services Details: Implementation of information technology services	6290	
2.	Other specialized wholesale not elsewhere classified Details: Chemical business	4679	
3.	Other software publishing Details: Software production	5829	
4.	Retail sale of pharmaceuticals, medical goods, cosmetic and toilet articles Details: Business of: Pharmaceuticals, various types of capsules, medical instruments and equipment for the pharmaceutical and healthcare sectors, cosmetics, medicinal materials, raw materials, and other formulated pharmaceutical products	4772	
5.	Retail sale of food	4722	
6.	Other retail sale of new goods (except for motor vehicles and motorcycles) Details: Chemical business	4773	
7.	Manufacture of computers and peripheral equipment Details: Computer assembly	2620	
8.	Wholesale of computers, peripheral equipment and software Details: Information technology services business	4651	
9.	Manufacture of soap and detergents, cleaning and polishing preparations, perfumes and toilet preparations Details: Manufacture of cosmetics	2023	

Details of the recorded business lines may be subject to change depending on the requirements of the competent State authorities.

2. To approve the supplements to the Company's Charter as follows:

NO.	ARTICLE	CURRENT CONTENT OF THE CHARTER	CONTENT AFTER SUPPLEMENT
1	Article 33	The management system of the Company must ensure that the management apparatus is responsible to the Board of Directors and is subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the Company's daily business. The Company has a General Director, Deputy General Directors, a Chief Accountant, and other management positions appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, and removal of the aforementioned positions must be approved by a resolution or decision of the Board of Directors.	The management system of the Company must ensure that the management apparatus is responsible to the Board of Directors and is subject to the supervision and direction of the Board of Directors in the Company's daily business. The Company has a General Director, Executive Directors , Deputy General Directors, Chief Financial Officer , and other management positions appointed by the Board of Directors. The appointment, dismissal, and removal of the aforementioned positions must be approved by a resolution or decision of the Board of Directors.

026
 G T
 PH
 PH
 JLC
 VINH

NO.	ARTICLE	CURRENT CONTENT OF THE CHARTER	CONTENT AFTER SUPPLEMENT
2	Article 34	1. Managers of the Company include the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant, and other managers as prescribed by the Company's Charter.	1. Managers of the Company include the General Director, Executive Directors , Deputy General Directors, Chief Financial Officer , and other managers as prescribed by the Company's Charter.

3. To approve the amendment of several other provisions in the Company's Charter to comply with *Law No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025, amending and supplementing several articles of the Law on Enterprises 2020*, specifically:

To amend Clause 1 and 2, Article 21 of the Company's Charter as follows:

*"1. Resolutions on the following contents shall be approved if they are supported by a number of shareholders representing at least 65% of the total voting shares of all **attending and voting shareholders** at the meeting, except for the cases prescribed in Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises:*

- a. Types of shares and the total number of shares of each type;*
- b. Change of business lines and sectors;*
- c. Change of the Company's management organizational structure;*
- d. Investment projects or sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's latest financial statements, unless the Company's Charter prescribes another ratio or value;*
- e. Reorganization or dissolution of the Company.*

*2. Other resolutions shall be approved when supported by a number of shareholders owning more than 50% of the total voting shares of all **attending and voting shareholders** at the meeting, except for the cases prescribed in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6, Article 148 of the Law on Enterprises."*

4. To assign and authorize the General Director – the Legal Representative of the Company to draft and sign for the issuance of the full text of the Company's Charter and perform procedures to update/change business registration contents with competent State authorities in accordance with Sections 1, 2, and 3 mentioned above and in compliance with legal regulations. After completing the relevant administrative procedures and issuing the new Charter, the General Director is responsible for disclosing the full text of the Charter as prescribed.

Article 10. To approve the **Transfer of the Hard Gelatin Empty Capsule Manufacturing Plant to the subsidiary – Benovas Capsule One Member Limited Company** (Enterprise Code: 0311124093; formerly known as VPC - Saigon Pharmaceutical One Member Limited Company) in accordance with Proposal No. 07/2026/TT-DHDCD, as follows:

- Transferred asset: The Hard Gelatin Empty Capsule Manufacturing Plant
- Receiving entity: Benovas Capsule One Member Limited Company (a 100% wholly owned subsidiary of Cuu Long Pharmaceutical JS Company)
After the transfer, the capsule manufacturing and business operations will be supervised and directed by the Company through this subsidiary.
- Transfer method: Transfer or capital contribution (to increase the subsidiary's charter capital)
- Expected implementation timeline: in 2026.
- The GMS assigns and authorizes the BOD of the Company to implement the transfer of the Hard Gelatin Empty Capsule Manufacturing Plant to Benovas Capsule One Member Limited Company (after the transfer, the plant is expected to be renamed Benovas Capsule Manufacturing Plant).

The BOD is fully authorized to decide on all related matters, including but not limited to: Selecting the appropriate transfer method; Determining the specific implementation timeline; Deciding on personnel-related matters; Executing contracts and carrying out all necessary legal procedures to complete the transfer; All actions must comply with applicable laws, the Company's Charter, and ensure the legitimate rights and interests of the Company and its shareholders.

Article 11. The approval the adjustment of the total investment capital for the **EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant project** in accordance with Proposal No. 07/2026/TT-DHDCD, as follows:

a. Adjusted total investment capital:

Total investment capital: VND 2,500,000,000,000 (in words: Two trillion five hundred billion Vietnamese Dong)

Equity capital: Not less than 20% of the total investment capital;

b. Implementation:

- The GMS assigns and authorizes the BOD to implement the above-mentioned project adjustment, including determining the specific equity contribution amount of the investor, capital contribution schedule, and timing for carrying out project adjustment procedures;
- The BOD is fully authorized to decide on the amendment or supplementation of part or the entirety of the investment policy for the EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant project, and to assign the Chairman of the BOD or the Chief Executive Officer to carry out all relevant legal procedures, in compliance with the resolutions and decisions of the GMS, applicable laws, and the Company's Charter

Article 12. To approve the **Transfer of the EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant project in Tay Ninh Province to the Company's subsidiary – Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company** (Enterprise Code: 0107753133) in accordance with Proposal No. 07/2026/TT-DHDCD, as follows:

- Transferred asset: The EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant project
- Receiving entity: Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company
Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company must ensure sufficient financial capacity and governance capability to undertake the project
- Transfer method: Transfer or capital contribution (increase of the subsidiary's charter capital)
- Expected implementation timeline: in 2026
- The GMS assigns and authorizes the BOD of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company to implement the transfer of the EU-GMP pharmaceutical manufacturing plant project to Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company.

The BOD is fully authorized to decide on all related matters, including but not limited to: Selecting the appropriate transfer method; Determining the specific implementation timeline; Deciding on personnel matters; Managing contracts that are being or will be executed in relation to the Project; Carrying out all necessary legal procedures to complete the transfer...All actions must comply with applicable laws, the Company's Charter, and ensure the legitimate rights and interests of the Company and its shareholders.

In case of Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company raises capital from existing shareholders and/or other organizations and individuals to ensure sufficient capacity for receiving and implementing the Project, the BOD is fully authorized to decide on additional share purchases and coordinate with Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company to implement charter capital increases in accordance with applicable laws and the companies's charters.



Article 13.

The General Meeting of Shareholders assigns the BOD and the General Director of the Company the responsibility to monitor, urge, and organize the implementation of the GMS Resolution in accordance with the Law and the Company's Charter.

The General Meeting of Shareholders assigns the SB of the Company to supervise and inspect the activities of the BOD and the General Director of the Company in implementing the GMS Resolution in accordance with the Law and the Company's Charter.

The BOD, SB, General Director, Departments, Boards, Units, and relevant individuals in the Company are responsible for executing this Resolution.

Article 14. This Resolution takes effect from the date of signing. This Resolution is approved in full text by the Company's General Meeting of Shareholders at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

Recipients:

- Company Website and Information Disclosure;
- Office Archive.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON OF THE MEETING**

(signed and sealed)

BUI HONG HANH

VOTE COUNTING MINUTES

FOR MATTERS PRESENTED AT THE 2026 ANNUAL GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS



Today, at 09:50 a.m, on April 25, 2026, at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company, the Vote Counting Committee conducted the vote counting process for the matters discussed and presented to the Annual General Meeting of Shareholders (“the AGM”). The specific details are as follows:

I. COMPANY NAME, ADDRESS, AND ENTERPRISE CODE

1. Company Name: CUU LONG PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY
2. Head Office: No. 150, September 14th Street, Ward 5, Vinh Long City, Vinh Long Province
3. Enterprise Registration Code: 1500202635

II. VOTE COUNTING COMMITTEE MEMBERS

1. Ms. **Vu Thi Thu Huyen** - Head of the Vote Counting Committee
2. Ms. **Pham Thi Hue** - Member

III. VOTE COUNTING RESULTS

Voting method: Secret ballot via the Electronic Voting System;

Election method: Secret ballot and cumulative voting via the Electronic Voting System;

After the meeting commenced, shareholders continued to register for participation in accordance with Clause 6, Article 146 of the Law on Enterprises 2020. As a result, the number of voting-eligible shareholders present at each voting session varied.

The detailed number of shareholders participating in the voting process and the voting results for each agenda item are as follows:

1. Voting Ballot No. 01

The number of shareholders with voting rights attending the AGM at the time of voting on the matters in Voting Ballot No. 01: **25** shareholders representing **61,737,449** shares, including:

- + Number of shareholders who voted: **24** shareholders representing **61,737,027** shares;
- + Number of shareholders who did not vote: **01** shareholders representing **422** shares.

Detailed results:

NO.	VOTING MATTER	Approved		Not Approved		No Opinion	
		No. of votes	Percentage (%)	No. of votes	Percentage (%)	No. of votes	Percentage (%)
1	AGM Agenda	61,737,027	100	0	0	0	0
2	Meeting Organization and Voting Regulations	61,737,027	100	0	0	0	0
3	Presidium Personnel	61,737,027	100	0	0	0	0
4	Secretariat Personnel	61,737,027	100	0	0	0	0
5	Shareholder Eligibility Verification Committee Personnel	61,737,027	100	0	0	0	0
6	Vote Counting Committee Personnel	61,737,027	100	0	0	0	0

2. Voting Ballot No. 02

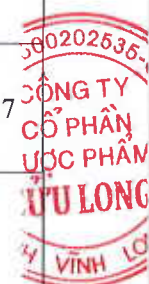
The number of shareholders with voting rights attending the AGM at the time of voting on the matters in Voting Ballot No. 02: **25** shareholders representing **61,737,449** shares. Of which:

- + Number of shareholders who voted: **24** shareholders representing **61,736,449** shares;

+ Number of shareholders who did not vote: **01** shareholders representing **1,000** shares.

Detailed results:

NO.	VOTING MATTER	Approved		Not Approved		No Opinion	
		Number of Votes	%	Number of Votes	%	Number of Votes	%
1	Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the activity plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
2	Report of the General Director on business results in 2025 and business plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
3	Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and the activity plan for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
4	Proposal No. 01/2026/TT-GMS on approval of the audited separate and consolidated financial statements for 2025	61,736,449	100	0	0	0	0
5	Proposal No. 02/2026/TT-GMS on profit distribution plan for 2025 and business plan for 2026	61,736,027	99.9993	0	0	422	0,0007
6	Proposal No. 03/2026/TT-GMS on remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 and proposed remuneration for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
7	Proposal No. 04/2026/TT-GMS on selection of auditing firm for 2026	61,736,449	100	0	0	0	0
8	Proposal No. 05/2026/TT-GMS on revenue and expense-incurring contracts with related parties and other matters under the authority of the GMS	61,736,449	100	0	0	0	0
9	Proposal No. 06/2026/TT-ĐHĐCĐ approving the amendment of the Company Charter.	61,736,027	99,9993	0	0	422	0,0007
10	Issue No. 01 in Proposal No. 07/2026/TT-ĐHĐCĐ regarding the transfer of the Hard Gelatin Capsule Manufacturing Plant.	61,736,449	100	0	0	0	0
11	Issue No. 02 in Proposal No. 07/2026/TT-ĐHĐCĐ regarding the increase in total investment of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project.	61,736,449	100	0	0	0	0
12	Issue No. 03 in Proposal No. 07/2026/TT-ĐHĐCĐ regarding the transfer of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project.	61,736,449	100	0	0	0	0



IV. APPROVED MATTERS

1. AGM Agenda
2. Meeting Organization and Voting Regulations
3. Presidium Personnel
4. Secretariat Personnel
5. Shareholder Eligibility Verification Committee Personnel
6. Vote Counting Committee Personnel
7. Report on the activities of the Board of Directors in 2025 and the activity plan for 2026;
8. Report of the General Director on business performance in 2025 and business plan for 2026;
9. Report on the activities of the Supervisory Board in 2025 and activity plan for 2026;
10. Proposal No. 01/2026/TT- DHDCD on the approval of the audited separate and consolidated financial statements for 2025;
11. Proposal No. 02/2026/TT- DHDCD on the approval of the 2025 profit distribution plan and 2026 business plan;
12. Proposal No. 03/2026/TT- DHDCD on the approval of remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 and proposed remuneration for 2026;
13. Proposal No. 04/2026/TT- DHDCD on the approval of the selection of the auditing firm for 2026;
14. Proposal No. 05/2026/TT- DHDCD on the approval of revenue and expense-incurring contracts between the Company and related parties, and other matters within the authority of the General Meeting of Shareholders;
15. Proposal No. 06/2026/TT-DHDCD on the approval of amendments to the Company's Charter;
16. Proposal No. 07/2026/TT- DHDCD on the approval of: (i) the transfer of the Hard Gelatin Capsule Manufacturing Plant; (ii) the increase in total investment of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project; and (iii) the transfer of the EU-GMP Pharmaceutical Manufacturing Plant Project

The detailed voting results of each shareholder are attached to this Minutes.

The vote counting process was completed at 10:00 A.M on the same day. This Minutes has been unanimously signed by all members of the Vote Counting Committee. The Vote Counting Committee will submit this Minutes to the Board of Directors.

VOTE COUNTING COMMITTEE MEMBERS

MEMBER

HEAD OF THE COMMITTEE

(Signed)

(Signed)

Pham Thi Hue

Vu Thi Thu Huyen